

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI TRƯỜNG MINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI TRƯỜNG MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRUONG MINH TRADING AND CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108227366

3. Ngày thành lập: 11/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3, ngách 6, ngõ 4, xóm Giữa, thôn Thanh Oai, Xã Hữu Hoà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
2.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
3.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
4.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
5.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
6.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
7.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
8.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
9.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
10.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330(Chính)
11.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
12.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
13.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
14.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4511
15.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
16.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4543
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
19.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
20.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

21.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng)	4662
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
24.	Bán buôn tổng hợp	4690
25.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
27.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
28.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
29.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
30.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
31.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
32.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
33.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
34.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
35.	Tái chế phế liệu	3830
36.	Xây dựng nhà các loại	4100
37.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
38.	Xây dựng công trình công ích	4220
39.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
40.	Phá dỡ	4311
41.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
42.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
43.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
44.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
45.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
46.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
47.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
48.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
49.	Bốc xếp hàng hóa	5224
50.	Cho thuê xe có động cơ	7710

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ DUYÊN	Thôn 7, Xã Nga Thiện, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	72.000	720.000.000	40,000	170158252	
			Tổng số	72.000	720.000.000	40,000		
2	LÊ QUANG VŨ	Số 258, phố Sài Thị, Thị Trấn Khoái Châu, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	54.000	540.000.000	30,000	145035155	
			Tổng số	54.000	540.000.000	30,000		
3	MAI ANH ĐẠI	Thôn 7, Xã Nga Thiện, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	54.000	540.000.000	30,000	174006269	
			Tổng số	54.000	540.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ DUYÊN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/09/1962

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 170158252

Ngày cấp: 25/03/2009

Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 7, Xã Nga Thiện, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn 7, Xã Nga Thiện, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội